

Mã chương: 425
Đơn vị: Sở VHTT&DL
Mã ĐVQHNS: 1081438

TỔNG HỢP CÔNG KHAI QUYẾT TOÁN KINH PHÍ ĐÃ SỬ DỤNG

Năm 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 363/QĐ-SVHTTDL ngày 21 tháng 7 năm 2026 của Sở VHTTDL tỉnh Quảng Ngãi)

Đơn vị tính: Đồng

PHẦN I - KINH PHÍ ĐÃ SỬ DỤNG ĐỀ NGHỊ QUYẾT TOÁN

Loại	Khoản	Nguồ n	Mã CTMT	Nội dung chi	Mã số	Tổng số					
						Tổng số	Nguồn ngân sách nhà nước				Nguồn khác
							Tổng số	Ngân sách trong nước	Phí, lệ phí	Viện trợ	
A	B	C	D	E		1		2	3	4	5
070	083	13		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01	404.465.152	404.465.152	404.465.152			
				Thực hiện kỳ này	02	2.672.000.000	2.672.000.000	2.672.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	3.076.465.152	3.076.465.152	3.076.465.152			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	2.749.465.152	2.749.465.152	2.749.465.152			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	327.000.000	327.000.000	327.000.000			
070	083	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	21.417.000.000	21.417.000.000	21.417.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	21.417.000.000	21.417.000.000	21.417.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	21.376.679.721	21.376.679.721	21.376.679.721			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	40.320.279	40.320.279	40.320.279			
070	083	18		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						

				Thực hiện kỳ này	02	180.000.000	180.000.000	180.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	180.000.000	180.000.000	180.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	180.000.000	180.000.000	180.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
070	083	12	10477	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						0
				Thực hiện kỳ này	02	228.000.000	228.000.000	228.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	228.000.000	228.000.000	228.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	228.000.000	228.000.000	228.000.000			
070	083	12	20477	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	34.000.000	34.000.000	34.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	34.000.000	34.000.000	34.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	34.000.000	34.000.000	34.000.000			
070	085	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	50.000.000	50.000.000	50.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	50.000.000	50.000.000	50.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						

				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	50.000.000	50.000.000	50.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	13		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01	912.418.625	912.418.625	912.395.403	23.222		
				Thực hiện kỳ này	02	23.595.060.000	23.595.060.000	23.013.500.000	581.560.000		
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	24.507.478.625	24.507.478.625	23.925.895.403	581.583.222		
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	23.904.171.450	23.904.171.450	23.348.926.450	555.245.000		
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	603.307.175	603.307.175	576.968.953	26.338.222		
160	161	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01	11.167.061.117	11.167.061.117	11.167.061.117			
				Thực hiện kỳ này	02	69.955.473.906	69.955.473.906	69.955.473.906			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	83.058.650.510	83.058.650.510	83.058.650.510			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	81.558.963.402	81.558.963.402	81.558.963.402			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	1.495.568.093	1.495.568.093	1.495.568.093			
160	161	12	10493	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	200.000.000	200.000.000	200.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	200.000.000	200.000.000	200.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						

				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	190.739.160	190.739.160	190.739.160			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	9.260.840	9.260.840	9.260.840			
160	161	12	10516	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	9.148.020.260	9.148.020.260	9.148.020.260			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	9.148.020.260	9.148.020.260	9.148.020.260			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	8.253.117.700	8.253.117.700	8.253.117.700			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	894.902.560	894.902.560	894.902.560			
160	161	12	10521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	390.121.000	390.121.000	390.121.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	390.121.000	390.121.000	390.121.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	327.500.000	327.500.000	327.500.000			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	62.621.000	62.621.000	62.621.000			
160	161	12	10972	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	120.000.000	120.000.000	120.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	120.000.000	120.000.000	120.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	120.000.000	120.000.000	120.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	12	20493	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						

				Thực hiện kỳ này	02	800.000.000	800.000.000	800.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						0
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	800.000.000	800.000.000	800.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	794.731.448	794.731.448	794.731.448			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	5.268.552	5.268.552	5.268.552			
160	161	12	20516	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	788.753.188	788.753.188	788.753.188	0	0	0
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	788.753.188	788.753.188	788.753.188			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	442.602.100	442.602.100	442.602.100			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	346.151.088	346.151.088	346.151.088			0
160	161	15		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	2.349.000.000	2.349.000.000	2.349.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	2.349.000.000	2.349.000.000	2.349.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	2.349.000.000	2.349.000.000	2.349.000.000			
160	161	18		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	1.512.000.000	1.512.000.000	1.512.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						

				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	1.512.000.000	1.512.000.000	1.512.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	1.512.000.000	1.512.000.000	1.512.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	23		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	25.755.744.400	25.755.744.400	25.755.744.400			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	25.755.744.400	25.755.744.400	25.755.744.400			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	25.755.744.400	25.755.744.400	25.755.744.400			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
170	171	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	9.217.000.000	9.217.000.000	9.217.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	9.217.000.000	9.217.000.000	9.217.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	9.172.994.449	9.172.994.449	9.172.994.449			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	44.005.551	44.005.551	44.005.551			
170	171	12	10476	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	3.440.000.000	3.440.000.000	3.440.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	3.440.000.000	3.440.000.000	3.440.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	575.700.000	575.700.000	575.700.000			0
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	2.864.300.000	2.864.300.000	2.864.300.000			

170	171	12	10492	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	4.000.000.000	4.000.000.000	4.000.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	4.000.000.000	4.000.000.000	4.000.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	4.000.000.000	4.000.000.000	4.000.000.000			0
170	171	12	20476	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	381.000.000	381.000.000	381.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	381.000.000	381.000.000	381.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	1.291.000	1.291.000	1.291.000			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	379.709.000	379.709.000	379.709.000			
220	221	13		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01	584.852.577	584.852.577	584.852.577			
				Thực hiện kỳ này	02	6.618.200.000	6.618.200.000	6.618.200.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	7.203.052.577	7.203.052.577	7.203.052.577			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	7.203.052.577	7.203.052.577	7.203.052.577			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
220	221	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	49.658.750.000	49.658.750.000	49.658.750.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	49.658.750.000	49.658.750.000	49.658.750.000			

				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	48.720.539.143	48.720.539.143	48.720.539.143			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	938.210.857	938.210.857	938.210.857			
220	221	18		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	409.000.000	409.000.000	409.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	409.000.000	409.000.000	409.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	409.000.000	409.000.000	409.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
220	221	23		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	9.803.645.000	9.803.645.000	9.803.645.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	9.803.645.000	9.803.645.000	9.803.645.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	9.803.645.000	9.803.645.000	9.803.645.000			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01	5.500.000.000	5.500.000.000	5.500.000.000			
				Thực hiện kỳ này	02	-1.940.000.000	-1.940.000.000	-1.940.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	3.560.000.000	3.560.000.000	3.560.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	3.391.449.581	3.391.449.581	3.391.449.581			
				Lũy kế từ đầu năm	07						0
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	168.550.419	168.550.419	168.550.419			
320	322	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01	5.026.000.000	5.026.000.000	5.026.000.000			
				Thực hiện kỳ này	02	768.000.000	768.000.000	768.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						

				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	5.794.000.000	5.794.000.000	5.794.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	5.769.635.850	5.769.635.850	5.769.635.850			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	24.364.150	24.364.150	24.364.150			
330	338	12	00521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01	160.050.000	160.050.000	160.050.000			
				Thực hiện kỳ này	02	-160.050.000	-160.050.000	-160.050.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
330	338	12	10521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	95.000.000	95.000.000	95.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	95.000.000	95.000.000	95.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						0
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	95.000.000	95.000.000	95.000.000			
330	338	12	20521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	166.050.000	166.050.000	166.050.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	166.050.000	166.050.000	166.050.000			0
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						

				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	166.050.000	166.050.000	166.050.000			
340	341	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	2.001.000.000	2.001.000.000	2.001.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	2.001.000.000	2.001.000.000	2.001.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	1.462.925.854	1.462.925.854	1.462.925.854			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	538.074.146	538.074.146	538.074.146			
340	341	12	10521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	238.000.000	238.000.000	238.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	238.000.000	238.000.000	238.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	238.000.000	238.000.000	238.000.000			
340	341	13		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	18.173.800.000	18.173.800.000	18.173.800.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	18.173.800.000	18.173.800.000	18.173.800.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	18.173.800.000	18.173.800.000	18.173.800.000			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						

160	161	15		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	2.000.000.000	2.000.000.000	2.000.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	2.000.000.000	2.000.000.000	2.000.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	2.000.000.000	2.000.000.000	2.000.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	15		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	2.651.000.000	2.651.000.000	2.651.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	2.651.000.000	2.651.000.000	2.651.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	2.651.000.000	2.651.000.000	2.651.000.000			
340	341	18		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	959.000.000	959.000.000	959.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	959.000.000	959.000.000	959.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	959.000.000	959.000.000	959.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	23		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	24.124.904.400	24.124.904.400	24.124.904.400			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	24.124.904.400	24.124.904.400	24.124.904.400			

				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	24.124.904.400	24.124.904.400	24.124.904.400			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
				TỔNG CỘNG DỰ TOÁN ĐƯỢC SỬ DỤNG		317.490.435.112	317.490.435.112	316.908.851.890	581.583.222		
				TỔNG CỘNG KINH PHÍ ĐỀ NGHỊ QUYẾT TOÁN		298.983.652.387	298.983.652.387	298.428.407.387	555.245.000		
				DỰ TOÁN CÒN TỒN TẠI KHO BẠC		18.506.782.725	18.506.782.725	18.480.444.503	26.338.222		

Mã chương: 425
Đơn vị: Văn phòng Sở VH TTDL
Mã ĐVQHNS: 1081439

TỔNG HỢP TÌNH HÌNH KINH PHÍ
VÀ QUYẾT TOÁN KINH PHÍ ĐÃ SỬ DỤNG
Năm 2025

PHẦN I - KINH PHÍ ĐÃ SỬ DỤNG ĐỀ NGHỊ QUYẾT TOÁN Đơn vị tính: Đồng

Loại	Khoản	Nguồ n	Mã CTMT	Nội dung chi	Mã số	Văn phòng Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch					
						Tổng số	Nguồn ngân sách nhà nước				Nguồn khác
							Tổng số	Ngân sách trong nước	Phí, lệ phí	Viện trợ	
A	B	C	D	E		1		2	3	4	5
070	083	13		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
070	083	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
070	083	18		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						

				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
070	083	12	10477	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01	0	0				0
				Thực hiện kỳ này	02	228.000.000	228.000.000	228.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03	0	0				
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	228.000.000	228.000.000	228.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05	0	0				
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	0	0				
				Lũy kế từ đầu năm	07	0	0				
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	228.000.000	228.000.000	228.000.000			
070	083	12	20477	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01	0	0				
				Thực hiện kỳ này	02	34.000.000	34.000.000	34.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03	0	0				
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	34.000.000	34.000.000	34.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05	0	0				
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	0	0				
				Lũy kế từ đầu năm	07	0	0				
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	34.000.000	34.000.000	34.000.000			
070	085	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01	0	0				
				Thực hiện kỳ này	02	50.000.000	50.000.000	50.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03	0	0				
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	50.000.000	50.000.000	50.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05	0	0				
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	50.000.000	50.000.000	50.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	07	0	0				
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	0	0	0			
160	161	13		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						

				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01	11.167.061.117	11.167.061.117	11.167.061.117			
				Thực hiện kỳ này	02	35.558.997.000	35.558.997.000	35.558.997.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03	0	0				
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	46.726.058.117	46.726.058.117	46.726.058.117			
				Lũy kế từ đầu năm	05	0	0				
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	45.519.075.288	45.519.075.288	45.519.075.288			
				Lũy kế từ đầu năm	07	0	0				
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	1.206.982.829	1.206.982.829	1.206.982.829			
160	161	12	10493	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01	0	0				
				Thực hiện kỳ này	02	200.000.000	200.000.000	200.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03	0	0				
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	200.000.000	200.000.000	200.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05	0	0				
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	190.739.160	190.739.160	190.739.160			
				Lũy kế từ đầu năm	07	0	0				
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	9.260.840	9.260.840	9.260.840			
160	161	12	10516	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01	0	0				
				Thực hiện kỳ này	02	7.038.020.260	7.038.020.260	7.038.020.260			
				Lũy kế từ đầu năm	03	0	0				
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	7.038.020.260	7.038.020.260	7.038.020.260			
				Lũy kế từ đầu năm	05	0	0				
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	6.143.117.700	6.143.117.700	6.143.117.700			
				Lũy kế từ đầu năm	07	0	0				

				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	894.902.560	894.902.560	894.902.560			
160	161	12	10521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01	0	0				
				Thực hiện kỳ này	02	390.121.000	390.121.000	390.121.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	390.121.000	390.121.000	390.121.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	327.500.000	327.500.000	327.500.000			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	62.621.000	62.621.000	62.621.000			
160	161	12	10972	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	12	20493	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	800.000.000	800.000.000	800.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	800.000.000	800.000.000	800.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	794.731.448	794.731.448	794.731.448			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	5.268.552	5.268.552	5.268.552			
160	161	12	20516	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	783.199.800	783.199.800	783.199.800			
				Lũy kế từ đầu năm	03						

				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	783.199.800	783.199.800	783.199.800				
				Lũy kế từ đầu năm	05							
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	442.602.100	442.602.100	442.602.100				490.602.100 #####
				Lũy kế từ đầu năm	07							
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	340.597.700	340.597.700	340.597.700				
160	161	15		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01							
				Thực hiện kỳ này	02							
				Lũy kế từ đầu năm	03							
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04							
				Lũy kế từ đầu năm	05							
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06							
				Lũy kế từ đầu năm	07							
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10							
160	161	18		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01							
				Thực hiện kỳ này	02							
				Lũy kế từ đầu năm	03							
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04							
				Lũy kế từ đầu năm	05							
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06							
				Lũy kế từ đầu năm	07							
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10							
160	161	23		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01							
				Thực hiện kỳ này	02							
				Lũy kế từ đầu năm	03							
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04							
				Lũy kế từ đầu năm	05							
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06							
				Lũy kế từ đầu năm	07							
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10							
170	171	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01							
				Thực hiện kỳ này	02	9.217.000.000	9.217.000.000	9.217.000.000				
				Lũy kế từ đầu năm	03							
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	9.217.000.000	9.217.000.000	9.217.000.000				

				Lũy kế từ đầu năm	05							
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	9.172.994.449	9.172.994.449	9.172.994.449				##### 4.378.060
				Lũy kế từ đầu năm	07							
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	44.005.551	44.005.551	44.005.551				
170	171	12	10476	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01							
				Thực hiện kỳ này	02	3.440.000.000	3.440.000.000	3.440.000.000				
				Lũy kế từ đầu năm	03							
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	3.440.000.000	3.440.000.000	3.440.000.000				
				Lũy kế từ đầu năm	05							
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	575.700.000	575.700.000	575.700.000				587.200.000 #####
				Lũy kế từ đầu năm	07							
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	2.864.300.000	2.864.300.000	2.864.300.000				
170	171	12	10492	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01							
				Thực hiện kỳ này	02	4.000.000.000	4.000.000.000	4.000.000.000				
				Lũy kế từ đầu năm	03							
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	4.000.000.000	4.000.000.000	4.000.000.000				
				Lũy kế từ đầu năm	05							
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06							
				Lũy kế từ đầu năm	07							
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	4.000.000.000	4.000.000.000	4.000.000.000				
170	171	12	20476	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01							
				Thực hiện kỳ này	02	381.000.000	381.000.000	381.000.000				
				Lũy kế từ đầu năm	03							
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	381.000.000	381.000.000	381.000.000				
				Lũy kế từ đầu năm	05							
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	1.291.000	1.291.000	1.291.000				
				Lũy kế từ đầu năm	07							
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	379.709.000	379.709.000	379.709.000				
220	221	13		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01							
				Thực hiện kỳ này	02							

				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
220	221	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	541.000.000	541.000.000	541.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	541.000.000	541.000.000	541.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	312.624.700	312.624.700	312.624.700			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	228.375.300	228.375.300	228.375.300			
220	221	18		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
220	221	23		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01	5.500.000.000	5.500.000.000	5.500.000.000			
				Thực hiện kỳ này	02	-3.440.000.000	-3.440.000.000	-3.440.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	2.060.000.000	2.060.000.000	2.060.000.000			

				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	1.943.553.130	1.943.553.130	1.943.553.130			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	116.446.870	116.446.870	116.446.870			
320	322	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01	5.026.000.000	5.026.000.000	5.026.000.000			
				Thực hiện kỳ này	02	768.000.000	768.000.000	768.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	5.794.000.000	5.794.000.000	5.794.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	5.769.635.850	5.769.635.850	5.769.635.850			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	24.364.150	24.364.150	24.364.150			
330	338	12	00521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01	160.050.000	160.050.000	160.050.000			
				Thực hiện kỳ này	02	-160.050.000	-160.050.000	-160.050.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
330	338	12	10521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	95.000.000	95.000.000	95.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	95.000.000	95.000.000	95.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	95.000.000	95.000.000	95.000.000			
330	338	12	20521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	166.050.000	166.050.000	166.050.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						

				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	166.050.000	166.050.000	166.050.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	166.050.000	166.050.000	166.050.000			
340	341	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	2.001.000.000	2.001.000.000	2.001.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	2.001.000.000	2.001.000.000	2.001.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	1.462.925.854	1.462.925.854	1.462.925.854			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	538.074.146	538.074.146	538.074.146			
340	341	12	10521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	238.000.000	238.000.000	238.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	238.000.000	238.000.000	238.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	238.000.000	238.000.000	238.000.000			
340	341	13		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	18.173.800.000	18.173.800.000	18.173.800.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	18.173.800.000	18.173.800.000	18.173.800.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	18.173.800.000	18.173.800.000	18.173.800.000			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	15		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	2.000.000.000	2.000.000.000	2.000.000.000			

				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	2.000.000.000	2.000.000.000	2.000.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	2.000.000.000	2.000.000.000	2.000.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	15		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	2.651.000.000	2.651.000.000	2.651.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	2.651.000.000	2.651.000.000	2.651.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	2.651.000.000	2.651.000.000	2.651.000.000			
340	341	18		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	959.000.000	959.000.000	959.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	959.000.000	959.000.000	959.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	959.000.000	959.000.000	959.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	23		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	24.124.904.400	24.124.904.400	24.124.904.400			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	24.124.904.400	24.124.904.400	24.124.904.400			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	24.124.904.400	24.124.904.400	24.124.904.400			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
				TỔNG CỘNG DỰ TOÁN ĐƯỢC SỬ DỤNG		132.091.153.577	132.091.153.577	132.091.153.577			
				TỔNG CỘNG KINH PHÍ ĐỀ NGHỊ QUYẾT TOÁN		117.964.195.079	117.964.195.079	117.964.195.079			



				DỰ TOÁN CÒN TỒN TẠI KHO BẠC		14.126.958.498	14.126.958.498	14.126.958.498			
--	--	--	--	-----------------------------	--	----------------	----------------	----------------	--	--	--

Mã chương: 425
Đơn vị: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
Mã ĐVQHNS: 1081438

TỔNG HỢP TÌNH HÌNH KINH PHÍ
VÀ QUYẾT TOÁN KINH PHÍ ĐÃ SỬ DỤNG
Năm 2025

PHẦN I - KINH PHÍ ĐÃ SỬ DỤNG ĐỀ NGHỊ QUYẾT TOÁN

Đơn vị tính: Đồng

Loại	Khoản	Nguồ n	Mã CTMT	Nội dung chi	Mã số	Thư viện Tổng hợp					
						Tổng số	Nguồn ngân sách nhà nước				Nguồn khác
							Tổng số	Ngân sách trong nước	Phí, lệ phí	Viện trợ	
A	B	C	D	E		1		2	3	4	5
070	083	13		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
070	083	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						

				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
070	083	18		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
070	083	12	10477	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						0
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
070	083	12	20477	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
070	085	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						

				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	13		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01	348.833.002	348.833.002	348.809.780	23.222		
				Thực hiện kỳ này	02	3.568.971.000	3.568.971.000	3.539.591.000	29.380.000		
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	3.917.804.002	3.917.804.002	3.888.400.780	29.403.222		
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	3.863.066.352	3.863.066.352	3.859.321.352	3.745.000		
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	54.737.650	54.737.650	29.079.428	25.658.222		
160	161	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	2.599.969.404	2.599.969.404	2.599.969.404			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	2.599.969.404	2.599.969.404	2.599.969.404			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	2.597.357.452	2.597.357.452	2.597.357.452			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	2.611.952	2.611.952	2.611.952			

160	161	12	10493	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	12	10516	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	12	10521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	12	10972	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						

				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	12	20493	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						0
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	12	20516	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02				0	0	0
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						0
160	161	15		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	2.349.000.000	2.349.000.000	2.349.000.000			

				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	2.349.000.000	2.349.000.000	2.349.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	2.349.000.000	2.349.000.000	2.349.000.000			
160	161	18		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	275.297.000	275.297.000	275.297.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	275.297.000	275.297.000	275.297.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	275.297.000	275.297.000	275.297.000			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10			0			
160	161	23		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	2.231.811.900	2.231.811.900	2.231.811.900			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	2.231.811.900	2.231.811.900	2.231.811.900			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	2.231.811.900	2.231.811.900	2.231.811.900			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10			0			
170	171	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						

				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
170	171	12	10476	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						0
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
170	171	12	10492	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						0
170	171	12	20476	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						

220	221	13		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
220	221	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
220	221	18		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
220	221	23		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						

				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						0
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
320	322	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
330	338	12	00521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						

330	338	12	10521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						0
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
330	338	12	20521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						0
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	12	10521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						

				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	13		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	15		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	15		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						

				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	18		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	23		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
				TỔNG CỘNG DỰ TOÁN ĐƯỢC SỬ DỤNG		11.373.882.306	11.373.882.306	11.344.479.084	29.403.222		
				TỔNG CỘNG KINH PHÍ ĐỀ NGHỊ QUYẾT TOÁN		8.967.532.704	8.967.532.704	8.963.787.704	3.745.000		
				DỰ TOÁN CÒN TỒN TẠI KHO BẠC		2.406.349.602	2.406.349.602	2.380.691.380	25.658.222		

Mã chương: 425
Đơn vị: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
Mã ĐVQHNS: 1081438

TỔNG HỢP TÌNH HÌNH KINH PHÍ
VÀ QUYẾT TOÁN KINH PHÍ ĐÃ SỬ DỤNG
Năm 2025

Đơn vị tính: Đồng

PHẦN I - KINH PHÍ ĐÃ SỬ DỤNG ĐỀ NGHỊ QUYẾT TOÁN

Loại	Khoản	Nguồ n	Mã CTMT	Nội dung chi	Mã số	Thư viện Tổng hợp					
						Tổng số	Nguồn ngân sách nhà nước				Nguồn khác
							Tổng số	Ngân sách trong nước	Phí, lệ phí	Viện trợ	
A	B	C	D	E		1		2	3	4	5
070	083	13		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
070	083	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						

				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
070	083	18		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
070	083	12	10477	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						0
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
070	083	12	20477	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						

				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
070	085	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	13		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	1.665.813.094	1.665.813.094	1.665.813.094			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	1.665.813.094	1.665.813.094	1.665.813.094			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	1.665.813.094	1.665.813.094	1.665.813.094			

				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	0	0	0			
160	161	12	10493	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	12	10516	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	12	10521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						

				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	12	10972	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	12	20493	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						0
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	12	20516	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02				0	0	0
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						

				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						0
160	161	15		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	18		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	23		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10				0		

170	171	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
170	171	12	10476	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						0
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
170	171	12	10492	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						0
170	171	12	20476	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						

				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
220	221	13		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
220	221	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
220	221	18		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						

				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				<i>Lũy kế từ đầu năm</i>	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				<i>Lũy kế từ đầu năm</i>	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
220	221	23		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				<i>Lũy kế từ đầu năm</i>	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				<i>Lũy kế từ đầu năm</i>	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				<i>Lũy kế từ đầu năm</i>	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				<i>Lũy kế từ đầu năm</i>	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				<i>Lũy kế từ đầu năm</i>	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				<i>Lũy kế từ đầu năm</i>	07						0
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
320	322	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				<i>Lũy kế từ đầu năm</i>	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				<i>Lũy kế từ đầu năm</i>	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				<i>Lũy kế từ đầu năm</i>	07						

				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
330	338	12	00521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
330	338	12	10521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						0
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
330	338	12	20521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						0
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						

				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	12	10521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	13		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						

				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	15		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	15		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	18		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						

	340	341	23		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
					Thực hiện kỳ này	02						
					Lũy kế từ đầu năm	03						
					Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
					Lũy kế từ đầu năm	05						
					Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
					Lũy kế từ đầu năm	07						
					Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
					TỔNG CỘNG DỰ TOÁN ĐƯỢC SỬ DỤNG		1.665.813.094	1.665.813.094	1.665.813.094	0		
					TỔNG CỘNG KINH PHÍ ĐỀ NGHỊ QUYẾT TOÁN		1.665.813.094	1.665.813.094	1.665.813.094	0		
					DỰ TOÁN CÒN TỒN TẠI KHO BẠC		0	0	0	0		

Mã chương: 425
Đơn vị: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
Mã ĐVQHNS: 1081438

**TỔNG HỢP TÌNH HÌNH KINH PHÍ
VÀ QUYẾT TOÁN KINH PHÍ ĐÃ SỬ DỤNG
Năm 2025**

Đơn vị tính: Đồng

PHẦN I - KINH PHÍ ĐÃ SỬ DỤNG ĐỀ NGHỊ QUYẾT TOÁN

Loại	Khoản	Nguồ n	Mã CTMT	Nội dung chi	Mã số	Bảo tàng Tổng hợp					
						Tổng số	Nguồn ngân sách nhà nước				Nguồn khác
							Tổng số	Ngân sách trong nước	Phí, lệ phí	Viện trợ	
A	B	C	D	E		1		2	3	4	5
070	083	13		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
070	083	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						

				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
070	083	18		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
070	083	12	10477	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01	26.761.143.545					0
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
070	083	12	20477	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
070	085	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						

				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	13		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01	256.129.681	256.129.681	256.129.681			
				Thực hiện kỳ này	02	4.758.468.000	4.758.468.000	4.758.468.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	5.014.597.681	5.014.597.681	5.014.597.681			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	4.524.171.338	4.524.171.338	4.524.171.338			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	490.426.343	490.426.343	490.426.343			
160	161	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	10.716.164.682	10.716.164.682	10.716.164.682			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	10.716.164.682	10.716.164.682	10.716.164.682			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	10.565.924.411	10.565.924.411	10.565.924.411			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	150.240.271	150.240.271	150.240.271			

160	161	12	10493	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	12	10516	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	2.110.000.000	2.110.000.000	2.110.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	2.110.000.000	2.110.000.000	2.110.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	2.110.000.000	2.110.000.000	2.110.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	12	10521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	12	10972	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						

				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	12	20493	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						0
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	12	20516	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	5.553.388	5.553.388	5.553.388	0	0	0
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	5.553.388	5.553.388	5.553.388			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	5.553.388	5.553.388	5.553.388			0
160	161	15		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						

				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	18		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	399.584.000	399.584.000	399.584.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	399.584.000	399.584.000	399.584.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	399.584.000	399.584.000	399.584.000			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10			0			
160	161	23		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
170	171	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						

				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
170	171	12	10476	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						0
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
170	171	12	10492	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						0
170	171	12	20476	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						

220	221	13		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
220	221	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
220	221	18		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
220	221	23		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						

				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	1.500.000.000	1.500.000.000	1.500.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	1.500.000.000	1.500.000.000	1.500.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	1.447.896.451	1.447.896.451	1.447.896.451			
				Lũy kế từ đầu năm	07						0
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	52.103.549	52.103.549	52.103.549			
320	322	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
330	338	12	00521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						

330	338	12	10521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						0
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
330	338	12	20521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						0
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	12	10521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						

			Thực hiện kỳ này	02						
			Lũy kế từ đầu năm	03						
			Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
			Lũy kế từ đầu năm	05						
			Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
			Lũy kế từ đầu năm	07						
			Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	13	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
			Thực hiện kỳ này	02						
			Lũy kế từ đầu năm	03						
			Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
			Lũy kế từ đầu năm	05						
			Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
			Lũy kế từ đầu năm	07						
			Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	15	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
			Thực hiện kỳ này	02						
			Lũy kế từ đầu năm	03						
			Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
			Lũy kế từ đầu năm	05						
			Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
			Lũy kế từ đầu năm	07						
			Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	15	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
			Thực hiện kỳ này	02						
			Lũy kế từ đầu năm	03						
			Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						

				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	18		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	23		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
				TỔNG CỘNG DỰ TOÁN ĐƯỢC SỬ DỤNG		19.745.899.751	19.745.899.751	19.745.899.751			
				TỔNG CỘNG KINH PHÍ ĐỀ NGHỊ QUYẾT TOÁN		19.047.576.200	19.047.576.200	19.047.576.200			
				DỰ TOÁN CÒN TỒN TẠI KHO BẠC		698.323.551	698.323.551	698.323.551			

Mã chương: 425
Đơn vị: Văn phòng Sở VH TTDL
Mã ĐVQHNS: 1081438

TỔNG HỢP TÌNH HÌNH KINH PHÍ
VÀ QUYẾT TOÁN KINH PHÍ ĐÃ SỬ DỤNG
Năm 2025

Đơn vị tính: Đồng

PHẦN I - KINH PHÍ ĐÃ SỬ DỤNG ĐỀ NGHỊ QUYẾT TOÁN

Loại	Khoản	Nguồn	Mã CTMT	Nội dung chi	Mã số	Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật					
						Tổng số	Nguồn ngân sách nhà nước				Nguồn khác
							Tổng số	Ngân sách trong nước	Phí, lệ phí	Viện trợ	
A	B	C	D	E		1		2	3	4	5
070	083	13		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
070	083	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						

				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
070	083	18		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
070	083	12	10477	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						0
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
070	083	12	20477	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
070	085	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						

				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	13		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01	300.000.000	300.000.000	300.000.000			
				Thực hiện kỳ này	02	13.338.441.000	13.338.441.000	13.338.441.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	13.638.441.000	13.638.441.000	13.638.441.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	13.588.441.000	13.588.441.000	13.588.441.000			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	50.000.000	50.000.000	50.000.000			
160	161	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	19.932.342.820	19.932.342.820	19.932.342.820			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	19.932.342.820	19.932.342.820	19.932.342.820			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	19.796.609.779	19.796.609.779	19.796.609.779			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	135.733.041	135.733.041	135.733.041			

160	161	12	10493	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	12	10516	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	12	10521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						

160	161	12	10972	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	120.000.000	120.000.000	120.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	120.000.000	120.000.000	120.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	120.000.000	120.000.000	120.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	0	0	0			
160	161	12	20493	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						0
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	12	20516	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02				0	0	0
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						0
160	161	15		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						

			Thực hiện kỳ này	02							
			Lũy kế từ đầu năm	03							
			Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04							
			Lũy kế từ đầu năm	05							
			Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06							
			Lũy kế từ đầu năm	07							
			Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10							
160	161	18	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01							
			Thực hiện kỳ này	02	736.119.000	736.119.000	736.119.000				
			Lũy kế từ đầu năm	03							
			Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	736.119.000	736.119.000	736.119.000				
			Lũy kế từ đầu năm	05							
			Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	736.119.000	736.119.000	736.119.000				
			Lũy kế từ đầu năm	07							
			Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	0	0	0				
160	161	23	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01							
			Thực hiện kỳ này	02	23.523.932.500	23.523.932.500	23.523.932.500				
			Lũy kế từ đầu năm	03							
			Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	23.523.932.500	23.523.932.500	23.523.932.500				
			Lũy kế từ đầu năm	05							
			Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	23.523.932.500	23.523.932.500	23.523.932.500				
			Lũy kế từ đầu năm	07							
			Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	0	0	0				
170	171	12	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01							
			Thực hiện kỳ này	02							
			Lũy kế từ đầu năm	03							
			Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04							
			Lũy kế từ đầu năm	05							
			Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06							

				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
170	171	12	10476	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						0
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
170	171	12	10492	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						0
170	171	12	20476	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						

				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
220	221	13		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
220	221	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
220	221	18		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
220	221	23		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						

				<i>Lũy kế từ đầu năm</i>	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				<i>Lũy kế từ đầu năm</i>	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				<i>Lũy kế từ đầu năm</i>	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				<i>Lũy kế từ đầu năm</i>	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				<i>Lũy kế từ đầu năm</i>	07						0
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
320	322	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				<i>Lũy kế từ đầu năm</i>	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				<i>Lũy kế từ đầu năm</i>	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				<i>Lũy kế từ đầu năm</i>	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
330	338	12	00521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				<i>Lũy kế từ đầu năm</i>	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				<i>Lũy kế từ đầu năm</i>	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				<i>Lũy kế từ đầu năm</i>	07						

				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
330	338	12	10521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						0
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
330	338	12	20521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						0
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						

				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	12	10521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	13		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	15		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	15		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						

				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				<i>Lũy kế từ đầu năm</i>	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				<i>Lũy kế từ đầu năm</i>	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	18		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				<i>Lũy kế từ đầu năm</i>	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				<i>Lũy kế từ đầu năm</i>	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				<i>Lũy kế từ đầu năm</i>	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	23		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				<i>Lũy kế từ đầu năm</i>	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				<i>Lũy kế từ đầu năm</i>	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				<i>Lũy kế từ đầu năm</i>	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
				TỔNG CỘNG DỰ TOÁN ĐƯỢC SỬ DỤNG		57.950.835.320	57.950.835.320	57.950.835.320			
				TỔNG CỘNG KINH PHÍ ĐỀ NGHỊ QUYẾT TOÁN		57.765.102.279	57.765.102.279	57.765.102.279			
				DỰ TOÁN CÒN TỒN TẠI KHO BẠC		185.733.041	185.733.041	185.733.041			

Mã chương: 425
Đơn vị: Văn phòng Sở VH TTDL
Mã ĐVQHNS: 1081438

**TỔNG HỢP TÌNH HÌNH KINH PHÍ
VÀ QUYẾT TOÁN KINH PHÍ ĐÃ SỬ DỤNG
Năm 2025**

Đơn vị tính: Đồng

PHẦN I - KINH PHÍ ĐÃ SỬ DỤNG ĐỀ NGHỊ QUYẾT TOÁN

Loại	Khoản	Nguồ n	Mã CTMT	Nội dung chi	Mã số	BQL Khu chứng tích Sơn Mỹ					
						Tổng số	Nguồn ngân sách nhà nước				Nguồn khác
							Tổng số	Ngân sách trong nước	Phí, lệ phí	Viện trợ	
A	B	C	D	E		1		2	3	4	5
070	083	13		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
070	083	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						

				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
070	083	18		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
070	083	12	10477	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						0
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
070	083	12	20477	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
070	085	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						

				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	13		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01	7.455.942	7.455.942	7.455.942			
				Thực hiện kỳ này	02	1.929.180.000	1.929.180.000	1.377.000.000	552.180.000		
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	1.936.635.942	1.936.635.942	1.384.455.942	552.180.000		
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	1.928.492.760	1.928.492.760	1.376.992.760	551.500.000		
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	8.143.182	8.143.182	7.463.182	680.000		
160	161	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	1.148.000.000	1.148.000.000	1.148.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03	0	0				
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	1.148.000.000	1.148.000.000	1.148.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05	0	0				
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	1.143.880.985	1.143.880.985	1.143.880.985			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	0	0	0			
160	161	12	10493	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						

				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	12	10516	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	12	10521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	12	10972	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						

				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	12	20493	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	12	20516	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	15		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						

				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	18		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	101.000.000	101.000.000	101.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	101.000.000	101.000.000	101.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	101.000.000	101.000.000	101.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	0	0	0			
160	161	23		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
170	171	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
170	171	12	10476	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						

				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						0
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
170	171	12	10492	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						0
170	171	12	20476	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
220	221	13		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						

				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
220	221	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
220	221	18		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
220	221	23		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						

				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						0
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
320	322	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
330	338	12	00521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
330	338	12	10521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						

				Lũy kế từ đầu năm	05						0
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
330	338	12	20521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						0
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	12	10521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						

				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	13		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	15		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	15		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						

				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	18		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	23		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
				TỔNG CỘNG DỰ TOÁN ĐƯỢC SỬ DỤNG		3.185.635.942	3.185.635.942	2.633.455.942	552.180.000		
				TỔNG CỘNG KINH PHÍ ĐỀ NGHỊ QUYẾT TOÁN		3.173.373.745	3.173.373.745	2.621.873.745	551.500.000		
				DỰ TOÁN CÒN TỒN TẠI KHO BẠC		12.262.197	12.262.197	11.582.197	680.000		

Mã chương: 425

Đơn vị: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Mã ĐVQHNS: 1081438

**TỔNG HỢP TÌNH HÌNH KINH PHÍ
VÀ QUYẾT TOÁN KINH PHÍ ĐÃ SỬ DỤNG
Năm 2025**

PHẦN I - KINH PHÍ ĐÃ SỬ DỤNG ĐỀ NGHỊ QUYẾT TOÁN

Đơn vị tính: Đồng

Loại	Khoản	Nguồ n	Mã CTMT	Nội dung chi	Mã số	Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao					
						Tổng số	Nguồn ngân sách nhà nước				Nguồn khác
							Tổng số	Ngân sách trong nước	Phí, lệ phí	Viện trợ	
A	B	C	D	E		1		2	3	4	5
070	083	13		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01	404.465.152	404.465.152	404.465.152			
				Thực hiện kỳ này	02	2.672.000.000	2.672.000.000	2.672.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	3.076.465.152	3.076.465.152	3.076.465.152			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	2.749.465.152	2.749.465.152	2.749.465.152			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	327.000.000	327.000.000	327.000.000			
070	083	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	21.417.000.000	21.417.000.000	21.417.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	21.417.000.000	21.417.000.000	21.417.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	21.376.679.721	21.376.679.721	21.376.679.721			

				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	40.320.279	40.320.279	40.320.279			
070	083	18		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	180.000.000	180.000.000	180.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	180.000.000	180.000.000	180.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	180.000.000	180.000.000	180.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
070	083	12	10477	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						0
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
070	083	12	20477	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						

070	085	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	13		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						

160	161	12	10493	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	12	10516	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	12	10521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						

160	161	12	10972	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	12	20493	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						0
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	12	20516	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02				0	0	0
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						0
160	161	15		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						

			Thực hiện kỳ này	02						
			Lũy kế từ đầu năm	03						
			Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
			Lũy kế từ đầu năm	05						
			Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
			Lũy kế từ đầu năm	07						
			Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	18	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
			Thực hiện kỳ này	02						
			Lũy kế từ đầu năm	03						
			Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
			Lũy kế từ đầu năm	05						
			Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
			Lũy kế từ đầu năm	07						
			Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	23	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
			Thực hiện kỳ này	02						
			Lũy kế từ đầu năm	03						
			Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
			Lũy kế từ đầu năm	05						
			Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
			Lũy kế từ đầu năm	07						
			Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
170	171	12	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
			Thực hiện kỳ này	02						
			Lũy kế từ đầu năm	03						
			Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
			Lũy kế từ đầu năm	05						
			Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						

				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
170	171	12	10476	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						0
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
170	171	12	10492	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						0
170	171	12	20476	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						

				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
220	221	13		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01	584.852.577	584.852.577	584.852.577			
				Thực hiện kỳ này	02	6.618.200.000	6.618.200.000	6.618.200.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	7.203.052.577	7.203.052.577	7.203.052.577			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	7.203.052.577	7.203.052.577	7.203.052.577			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10			0			
220	221	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	49.117.750.000	49.117.750.000	49.117.750.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	49.117.750.000	49.117.750.000	49.117.750.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	48.407.914.443	48.407.914.443	48.407.914.443			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	709.835.557	709.835.557	709.835.557			
220	221	18		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	409.000.000	409.000.000	409.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	409.000.000	409.000.000	409.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	409.000.000	409.000.000	409.000.000			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10			0			
220	221	23		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	9.803.645.000	9.803.645.000	9.803.645.000			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	9.803.645.000	9.803.645.000	9.803.645.000			

				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	9.803.645.000	9.803.645.000	9.803.645.000			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						0
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
320	322	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
330	338	12	00521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						

				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
330	338	12	10521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						0
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
330	338	12	20521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						0
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						

				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	12	10521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	13		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	15		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	15		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						

				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				<i>Lũy kế từ đầu năm</i>	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				<i>Lũy kế từ đầu năm</i>	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	18		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				<i>Lũy kế từ đầu năm</i>	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				<i>Lũy kế từ đầu năm</i>	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				<i>Lũy kế từ đầu năm</i>	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	23		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				<i>Lũy kế từ đầu năm</i>	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				<i>Lũy kế từ đầu năm</i>	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				<i>Lũy kế từ đầu năm</i>	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
				TỔNG CỘNG DỰ TOÁN ĐƯỢC SỬ DỤNG		91.206.912.729	91.206.912.729	91.206.912.729			
				TỔNG CỘNG KINH PHÍ ĐỀ NGHỊ QUYẾT TOÁN		90.129.756.893	90.129.756.893	90.129.756.893			
				DỰ TOÁN CÒN TỒN TẠI KHO BẠC		1.077.155.836	1.077.155.836	1.077.155.836			

Mã chương: 425
Đơn vị: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
Mã ĐVQHNS: 1081438

**TỔNG HỢP TÌNH HÌNH KINH PHÍ
VÀ QUYẾT TOÁN KINH PHÍ ĐÃ SỬ DỤNG
Năm 2025**

PHẦN I - KINH PHÍ ĐÃ SỬ DỤNG ĐỀ NGHỊ QUYẾT TOÁN

Đơn vị tính: Đồng

Loại	Khoản	Nguồ n	Mã CTMT	Nội dung chi	Mã số	Thư viện Tổng hợp					
						Tổng số	Nguồn ngân sách nhà nước				Nguồn khác
							Tổng số	Ngân sách trong nước	Phí, lệ phí	Viện trợ	
A	B	C	D	E		1		2	3	4	5
070	083	13		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
070	083	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						

				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
070	083	18		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
070	083	12	10477	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						0
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
070	083	12	20477	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
070	085	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						

				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	13		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01	0	0				
				Thực hiện kỳ này	02	0	0				
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	0	0		0		
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	0	0				
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	0	0		0		
160	161	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	270.302.393	270.302.393	270.302.393			
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	270.302.393	270.302.393	270.302.393			
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	270.302.393	270.302.393	270.302.393			
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	0	0	0			

160	161	12	10493	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	12	10516	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	12	10521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						

160	161	12	10972	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	12	20493	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						0
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	12	20516	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02				0	0	0
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						0

160	161	15		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	18		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	0	0				
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	0	0				
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	0	0				
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10	0	0				
160	161	23		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02	0	0				
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04	0	0				
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06	0	0				
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10			0			
170	171	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						

				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
170	171	12	10476	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						0
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
170	171	12	10492	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						0
170	171	12	20476	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						

				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
220	221	13		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
220	221	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
220	221	18		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
220	221	23		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						

				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						0
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
320	322	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
330	338	12	00521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						

				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
330	338	12	10521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						0
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
330	338	12	20521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						0
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	12		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						

				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	12	10521	Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	13		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
160	161	15		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						

				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	15		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	18		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
340	341	23		Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang	01						
				Thực hiện kỳ này	02						
				Lũy kế từ đầu năm	03						
				Tổng kinh phí thực được sử dụng kỳ này (04=01+02)	04						
				Lũy kế từ đầu năm	05						
				Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	06						
				Lũy kế từ đầu năm	07						
				Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	10						
				TỔNG CỘNG DỰ TOÁN ĐƯỢC SỬ DỤNG		270.302.393	270.302.393	270.302.393	0		

				TỔNG CỘNG KINH PHÍ ĐỀ NGHỊ QUYẾT TOÁN		270.302.393	270.302.393	270.302.393	0		
				DỰ TOÁN CÒN TỒN TẠI KHO BẠC		0	0	0	0		